

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày 08/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Như Cường và bà Nguyễn Thị Gám

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B– tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Minh C. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1957 tại B, Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Minh S và bà Trần Thị S1 (đều đã chết); vợ là Nông Thị Th (đã chết) và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 24/6/2022, tổ công tác Công an huyện B phát hiện bắt quả tang Lý Minh C về hành vi tàng trữ chất ma túy. Thu giữ trong tay phải của C nắm 01 lọ nhựa màu trắng có nắp nhựa màu vàng, trong lọ có: 10 gói bằng giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, bên trong chứa chất màu trắng; 02 cục chất màu trắng; 01 viên nén màu hồng. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất màu trắng và viên nén màu hồng trên. Kết quả thử phản

ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy Heroine và Methamphetamine. Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại 10 gói nhỏ như lúc phát hiện, 02 cục chất màu trắng và viên nén màu hồng gói trong mảnh giấy trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “C”; lọ nhựa màu trắng nắp màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “C1”. Thu giữ trong tay trái của Cầu số tiền 50.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “C2”; thu giữ tại túi áo phía trước bên trái số tiền 400.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “C3”; thu giữ tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen bàn phím cứng đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT”; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT1”.

Ngày 24/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Minh C. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định khối lượng chất màu trắng và viên nén màu hồng có trong phong bì ký hiệu “C” có tổng khối lượng là 0,989 gam (*không phải chín tám chín gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng trong 10 gói nhỏ được gói trong mảnh giấy trắng; 02 cục chất màu trắng được gói trong mảnh giấy trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu “GĐ”; viên nén màu hồng được gói trong mảnh giấy trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu “GĐ1” để gửi cơ quan giám định.

Kết luận giám định số 131/KTHS-MT ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, trong đó: Gói thứ nhất có khối lượng là 0,415g (*không phải bốn một năm gam*); gói thứ hai có khối lượng là 0,487g (*không phải bốn tám bảy gam*). Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,087g (*không phải không tám bảy gam*)

Quá trình điều tra Lý Minh C khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2019 nên khoảng 07 giờ 45 ngày 24/6/2022 Cầu đi ô tô khách từ nhà ở phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn xuống thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. C đi đến khu vực cổng Bệnh viện lao tỉnh Thái Nguyên gặp và mua 02 gói ma túy và 01 viên ma túy tổng hợp với số tiền 960.000đ của một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi. Sau khi mua được ma túy C đón xe khách về nhà. Khi về đến nhà C trích một ít ma túy (heroine) và ma túy tổng hợp màu hồng trộn lẫn rồi sử dụng bằng hình thức hít, sau đó dùng tay chia một phần số ma túy vừa mua được thành 10 gói nhỏ. Khoảng 18 giờ cùng ngày C cầm theo viên ma túy tổng hợp màu hồng, 02 cục ma túy và 10 gói nhỏ ma túy để trong lọ nhựa màu trắng nắp màu vàng rồi đi vào vào thôn C, thị trấn P, huyện B tìm chỗ câu cá thì bị bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSBT ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lý Minh C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lý Minh C phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo tù 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ (năm triệu đến sáu triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T136 cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong gói thứ nhất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,380g (không phải ba tám không gam); mẫu chất màu trắng dạng cục trong gói thứ hai trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,420g (không phải bốn hai không gam); mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ1 còn lại 0,035g (không phải không ba năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “C1” bên trong chứa 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng; 01 phong bì ký hiệu ĐT2; 01 phong bì ký hiệu C4 (đã sử dụng để đựng 02 điện thoại và số tiền 450.000đ).

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đều đã qua sử dụng và số tiền 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên ngày 24/6/2022 tại thôn C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Lý Minh C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,989 gam ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249/ BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo về: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng; được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có cha đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xác minh.

[5] Vật chứng: - 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T136 do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong gói thứ nhất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,380g (*không phải ba tám không gam*); mẫu chất màu trắng dạng cục trong gói thứ hai trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,420g (*không phải bốn hai không gam*); mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ1 còn lại 0,035g (*không phải không ba năm gam*) cùng phong bì, bao gói cũ. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “C1” bên trong chứa 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng. Tất cả đều không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu ĐT2 bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đều đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C4 bên trong chứa số tiền 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và phong bì niêm phong ban đầu.

Xét thấy 02 chiếc điện thoại và số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo - tạm giữ để thi hành án. Đối với 02 phong bì ký hiệu ĐT2, C4 đã sử dụng để đựng hai điện thoại di động và tiền, không còn giá trị sử dụng – tịch thu tiêu hủy.

[6] Hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Qua xác minh tại địa phương có tài sản riêng (xe mô tô) nên cần áp dụng hình phạt bổ sung và thuộc trường hợp chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lý Minh C phạm: **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Minh C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

* **Hình phạt bổ sung:** Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T136 cơ quan giám định hoàn trả bên trong có: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong gói thứ nhất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,380g (không phải không ba tám không gam); mẫu chất màu trắng dạng cục trong gói thứ hai trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,420g (không phải bốn hai không gam); mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ1 còn lại 0,035g (không phải không ba năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “C1” bên trong chứa một lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng; 01 (một) phong bì ký hiệu ĐT2; 01 (một) phong bì ký hiệu C4 (đã sử dụng để đựng 02 điện thoại di động và số tiền 450.000đ).

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đều đã qua sử dụng và số tiền 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để thi hành án. *Tất cả vật chứng số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Chi cục thi hành án dân sự huyện B).*

* **Án phí:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lý Minh C chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA huyện B;
- Bị cáo;
- TA tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Triệu Thị Huyền